

Số: 263/2024/QĐST-HNGĐ

Tháp Mười, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 468/2024/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 10 năm 2024, về việc: "Ly hôn", giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lương Thị Kim T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Ông Dương Văn T1, sinh năm 1967;

Thường trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lương Thị Kim T và ông

Dương Văn T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lương Thị Kim T và ông Dương Văn T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ nuôi con:* Bà T và ông T1 có 01 con chung tên Dương Văn T2, sinh ngày 27/10/1997, hiện đã trưởng thành, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ tài sản:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về quan hệ nợ:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Lương Thị Kim T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011268 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thập Mười, tỉnh Đồng Tháp. Bà T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện;
- CCTHADS Huyện;
- UBND xã Phú Điền (Giấy CNKH số 69, ngày 28/6/2023);
- Đương sự;
- Lưu HSVA, (Th).

THẨM PHÁN

Hồ Quốc Thái